

Số: 22/2025/QĐST-HNGĐ

Bát Xát, ngày 04 tháng 06 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ
SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 37/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 05 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Chảo Lở M

Địa chỉ: thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Bị đơn: Anh Phàn Láo T

Địa chỉ: thôn C, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân & Gia đình.
- Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chảo Lở M và anh Phàn Láo T
- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:
 - Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chảo Lở M và anh Phàn Láo T, quan hệ hôn nhân giữa chị Chảo Lở M và anh Phàn Láo T chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.
 - Về con chung: Giao cháu Phàn Thị H sinh ngày 16/05/2010 và cháu Phàn Sành T sinh ngày 10/1/2012 cho anh Phàn Láo T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục, chăm sóc cả hai cháu Phàn Thị H và cháu Phàn Sành T đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi.
 - Về Cấp dưỡng nuôi con: Chị Chảo Lở M phải cấp dưỡng nuôi con chung cho cháu Phàn Sành T là 1.000.000đ (Một triệu đồng chẵn)/ 1 tháng cho đến khi cháu Phàn Sành T sinh ngày 10/01/2012 đến tuổi trưởng thành đủ 18 tuổi. Sau khi ly hôn, chị Chảo Lở M không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

Về án phí: Chị Chảo Lở M và anh Phàn Láo T có giấy chứng nhận hộ nghèo của Ủy ban nhân dân xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai và có đơn xin miễn án phí. Vì vậy chị Chảo Lở M, anh Phàn Láo T được miễn án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, chị Chảo Lở M được miễn án phí cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND tỉnh
- VKSND huyện BX
- THADS huyện BX;
- Các đương sự (2);
- Lưu HS – Tập QĐ.
- UBND xã B (nơi đkkh)2

Thẩm phán

Đỗ Thị Thanh Hương